

# Tổ chức bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên tiểu học theo chuẩn nghề nghiệp

Nguyễn Minh Tú\*

\*Hiệu trưởng trường Tiểu học Phương Cách, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội.

Received: 6/03/2024; Accepted: 15/03/2024; Published: 3/4/2024

**Abstract:** The contingent of teacher are a decisive factor in the success of educational innovation. It is necessary to organize regular and periodic retraining for teachers. In order to have a contingent of teacher to meet the requirements of the new general education program. The article presents activities to foster professional competence for primary school teachers according to professional standards in the current context.

**Keywords:** Fostering, professional capacity, primary school teachers, professional standards.

## 1. Đặt vấn đề

Đội ngũ giáo viên (ĐNGV) là nhân tố quyết định thành công trong sự nghiệp đổi mới giáo dục (ĐMGD). Trong thời gian qua, ĐNGV các cấp, đặc biệt là ĐNGV tiểu học đã từng bước được đào tạo, bồi dưỡng (ĐTBD) và nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ (CMNV). Tuy nhiên, chất lượng đội ngũ còn bất cập, một bộ phận không nhỏ chưa đáp ứng yêu cầu ĐMGD. Để có ĐNGV đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Tiểu học (GDTH) theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 thì ĐNGV cần được tiếp tục bồi dưỡng nâng cao NVCM.

Việc nâng cao chất lượng của giáo viên (GV) và cán bộ quản lý giáo dục (CBQLGD) theo vị trí việc làm đang được thực hiện, nâng chuẩn trình độ đào tạo GV theo quy định của Luật Giáo dục năm 2018 và thực hiện bồi dưỡng đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp (CNN) của Bộ GD&ĐT đã ban hành.

Hiện nay các trường tiểu học chú trọng hoạt động bồi dưỡng (HĐBD), nâng cao trình độ CMNV cho GV, đặc biệt là bồi dưỡng cho GVTH phát triển năng lực (PTNL) để đáp ứng CNN. Thực tiễn cho thấy: Chất lượng GVTH còn nhiều hạn chế và bất cập; một số GV chưa toàn diện về mặt năng lực, CMNV, chưa thành thạo kỹ năng dạy học (KNDH), chưa có tính sáng tạo, kỹ năng xử lý tình huống sư phạm và kỹ năng giao tiếp với phụ huynh. Bên cạnh đó, trình độ tiếng Anh của nhiều GV còn hạn chế, ngại đổi mới và chưa hiểu, chưa tự tin cập nhật các phương pháp dạy học (PPDH) tiên tiến trên thế giới. Vì vậy, bồi dưỡng năng lực (BDNL) CMNV, cho đội ngũ GVTH theo CNN được xem là việc làm trọng tâm của ĐMGD theo chương trình GDPT 2018.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số vấn đề về BDNL CMNV cho GVTH

**\*Khái niệm:** Tổ chức bồi dưỡng NLCM là giai đoạn tiếp nối tất yếu của hoạt động đào tạo nghề nghiệp, thực chất là đây là quá trình “đào tạo liên tục và học tập suốt đời” của GV để đáp ứng các nhiệm vụ và yêu cầu ngày càng cao trong hoạt động nghề nghiệp.

**Tổ chức BDNL CMNV cho GVTH** :là những tác động có mục đích, có hệ thống của chủ thể tổ chức đến quá trình BDNL CMNV cho GVTH đã được xác định, nhằm nâng cao chất lượng GVTH Tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn, ở các trường tiểu học đáp ứng nhu cầu xã hội.

**\*Yêu cầu về năng lực CMNV của GVTH theo CNN giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (GDPT)**

CNN giáo viên phổ thông ban hành theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo không chỉ nhằm tới mục đích đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tính chuyên nghiệp hóa trong giáo dục đào tạo mà còn đặt ra những yêu cầu mới trong định hướng phát triển chuyên môn ĐNGV, vai trò quyết định của GV đối với sự thành bại của việc đổi mới giáo dục hiện nay. Đặc biệt là thực hiện các chủ trương, định hướng đổi mới chương trình, SGK thì việc nâng cao năng lực CMNV cho GV là rất cần thiết nhằm giúp GV có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện nhiệm vụ dạy học. Theo CNN GVPT gồm 5 tiêu chuẩn: 1) Phẩm chất của nhà giáo; 2) Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ; 3) Xây dựng môi trường giáo dục; 4) Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội; 5) Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng CNTT, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục. Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng CNTT, khai thác

và sử dụng các thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục. Trong đó, tiêu chuẩn Phát triển CMNV yêu cầu GV nắm vững chuyên môn và thành thạo nghiệp vụ; thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực CMNV đáp ứng yêu cầu ĐMGD.

## 2.2. Hoạt động BDNL CMNV cho GVTH

*Mục tiêu bồi dưỡng:* Trong cấp học tiểu học, GV là nhân tố trung tâm của quá trình thực hiện mục tiêu đào tạo (MTĐT) và quyết định tới chất lượng đào tạo (CLĐT). Để thực hiện được MTĐT, cũng như nâng cao CLĐT thì năng lực của đội ngũ giáo viên (ĐNGV) là yếu tố then chốt. Do đó, cần phải đào tạo, bồi dưỡng (ĐTBD) ĐNGV có chuyên môn giỏi, có phẩm chất đạo đức tốt, có kỹ năng GVSP để đáp ứng kịp thời xu hướng đổi mới hiện nay. Cụ thể:

*Bồi dưỡng kiến thức về hoạt động dạy học (HDDH) cho GVTH:* DH tích hợp ở tiểu học theo yêu cầu chương trình GDPT 2018; Kiến thức về NVSP, tâm lý giáo dục học; Kiến thức về kiểm tra, đánh giá (KTĐG) kết quả rèn luyện, học tập của HS theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT và TT 27/2020/TT-BGDĐT; Kiến thức về Tin học, Ngoại ngữ; Đổi mới PPDH theo hướng phát huy năng lực của HS.

BDNL CMNV cho ĐNGV tiểu học là quá trình hình thành, củng cố, hoàn thiện và phát triển phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kiến thức, kỹ năng, NLSP cho GVTH.

BDNL CMNV cho GVTH theo chuẩn nghề nghiệp (NCC) không chỉ khắc phục những yếu kém, hạn chế của GV mà còn phục vụ các mục tiêu nâng cao CMNV cho GVTH.

*Tổ chức bồi dưỡng KNSP cho GVTH:* i) Tạo được kế hoạch bài dạy; biết cách soạn giáo án theo chương trình GDPT mới; ii) Tổ chức và thực hiện các HDDH sáng tạo nhằm phát huy tính năng động sáng tạo của HS; iii) Thực hiện tốt công tác chủ nhiệm và tổ chức các hoạt động GD ngoài giờ; iv) Thực hiện thông tin hai chiều trong quản lý CLGD; hành vi trong giao tiếp, ứng xử có văn hoá và mang tính GD; v) Xây dựng, bảo quản và sử dụng có hiệu quả hồ sơ GD và giảng dạy. Lực lượng chủ yếu trực tiếp tổ chức, thực thi quá trình GD ở trường tiểu học chính là ĐNGV Tiểu học đứng đầu là Hiệu trưởng. Nhiệm vụ BDNL CMNV cho GV có trò quyết định đối với thành quả giáo dục HS. Đây là công việc quan trọng và khó khăn, cần có hệ thống các biện pháp đồng bộ, đòi hỏi năng lực phẩm chất cao từ Hiệu trưởng và phụ thuộc vào yếu tố khách quan. BDNL CMNV cho GV là yêu cầu cấp bách để nâng cao CLGD Tiểu học, nhất là trong tình hình ĐNGV còn yếu về năng lực chuyên

môn, lúng túng về thực PPDH mới đáp ứng theo CNN. Do vậy, Hiệu trưởng phải có trách nhiệm đảm nhận nhiệm vụ lớn lao này và phối hợp với các tổ chức quần chúng, đồng viên ĐNGV tham gia tích cực hoạt động BDNL CMNV cho GVTH đáp ứng chương trình GDPT 2018. Là căn cứ để tổ chức, chỉ đạo, tổ chức và biên soạn tài liệu phục vụ HĐBD, nâng cao mức độ đáp ứng của GVTH với yêu cầu phát triển GDTH và yêu cầu của CNN cho GVTH.

*Nội dung, chương trình bồi dưỡng:* Căn cứ Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT thì nội dung BDNL CMNV cho GVTH rất đa dạng và phong phú bao gồm các nội dung cơ bản như: bồi dưỡng kiến thức, phương pháp, kiến thức cơ bản, bồi dưỡng kiến thức cơ sở chuyên ngành của GDTH, các nội dung về đánh giá sự nhận thức của HS, chia sẻ kinh nghiệm tổ chức DH, giúp HS có hứng thú học tập, phát huy tính sáng tạo.

- Bồi dưỡng GVTH cách đánh giá HS theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá HS tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 (dành cho HS lớp 2,3,4,5) và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT Quy định đánh giá HSTH ( HS lớp 1 năm học 2020-2021) của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì về học tập- năng lực- phẩm chất. Đối với Thông tư 22/2016-BGD&ĐT đã có sự điều chỉnh việc KTĐG HS vào giữa học kì I, cuối học kì I, giữa học kì II và cuối năm học. GV căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và chuẩn kiến thức, kĩ năng để đánh giá HS đối với từng môn học, từng HĐGD theo các mức: Hoàn thành tốt- hoàn thành- chưa hoàn thành yêu cầu học tập của môn học hoặc HĐGD.

Thông tư 22/2016 cũng như Thông tư 27/2020 quy định thông qua quá trình đánh giá thường xuyên vào giữa học kì I, cuối học kì I, giữa học kì II và cuối năm học. GV chủ nhiệm căn cứ vào các biểu hiện năng lực của HS như nhận thức, kĩ năng, thái độ trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng năng lực, phẩm chất của mỗi HS. Kết quả tổng hợp theo 3 mức: Tốt, Đạt, Cần cố gắng. Do có sự điều chỉnh đó, GV đánh giá HS chính xác hơn. GV kết hợp cùng phụ huynh để có những giải pháp kịp thời giúp đỡ HS khắc phục hạn chế, phát huy những điểm tích cực để HS ngày một tiến bộ hơn. Ngoài ra, mỗi GV cần tự trau dồi, bồi dưỡng chuyên môn của mình bằng cách tự tìm hiểu chương trình GDPT 2018 của môn học; lập kế hoạch dạy học và chương trình môn học của nhà trường. GV tổ chức

các buổi sinh hoạt TCM theo hướng nghiên cứu bài học; Xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng; học tập thông qua trải nghiệm...

*Hình thức, phương pháp tổ chức bồi dưỡng:* Có nhiều kiểu loại hình bồi dưỡng, tuy nhiên tập trung chủ yếu vào một số hình thức bồi dưỡng như: Thông qua các lớp tập huấn; Thông qua sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; Thông qua việc tự học của GV; Tự học, tự nghiên cứu tài liệu là hình thức bồi dưỡng chính và kết hợp với các hình thức học tập khác trên cơ sở tài liệu và sự hỗ trợ của hướng dẫn viên, các cá nhân, nhóm đồng nghiệp.

Bồi dưỡng thông qua các cuộc thi, các phong trào thi đua như: tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, lên chuyên đề theo khối, chuyên đề theo tổ, chuyên đề trường.

Bồi dưỡng cho ĐNGV thông qua các tiết dạy (dự giờ, thao giảng, kiến tập). Qua đó, nhà quản lý đánh giá được năng lực, trình độ của từng GV. Từ đó, phân loại GV thành các nhóm để áp dụng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với từng nhóm GV.

Một biện pháp cần thiết trong bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho ĐNGV chính là thúc đẩy sinh hoạt chuyên môn theo khối, tổ, nhóm. Nhà quản lý phân công GV chủ nhiệm lớp, môn dạy dựa theo năng lực, sở trường và trình độ từ đầu năm học. Khi chọn khối trưởng, tổ trưởng cho mỗi TCM thì chọn lựa những GV có năng lực chuyên môn, nhiệt tình, năng động, có khả năng lãnh đạo để hướng dẫn, điều hành khối, TCM.

Tổ chức chuyên đề, kỹ năng về PPDH, KTĐG cho khối, TM thảo luận. Tiếp theo, tổ chức dạy mẫu để thực hiện các kế hoạch bài dạy theo chủ đề đã thảo luận. Bên cạnh đó, khảo sát lại năng lực chuyên môn của từng GV thông qua dự giờ, thăm lớp đột xuất và có kế hoạch. Đối với những GV mới vào nghề, GV chuyển đổi từ ngành khác sang và GV lớn tuổi cần có kế hoạch bồi dưỡng cụ thể, phù hợp và có lộ trình bồi dưỡng rõ ràng.

*Lực lượng tham gia bồi dưỡng:* Lực lượng tham gia BDNL CMNV cho GV theo CMNV có nhiều kiểu đối tượng. Đó có thể là các chuyên gia, cán bộ tổ chức, chuyên viên của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, Giảng viên các trường đại học, GV của các nhà trường và các khối, TCM, GV cốt cán, GV giỏi cấp thành phố,....

*Điều kiện đảm bảo tổ chức bồi dưỡng:*

CSVC đảm bảo việc tổ chức bồi dưỡng cần đáp ứng các điều kiện như sau: Các phòng học đầy đủ tiện nghi, CSVC phù hợp với số lượng học viên; Có đủ

các phương tiện, thiết bị dạy học đáp ứng được yêu cầu giảng dạy và học tập; Có phòng dạy học, phòng máy tính hoặc các băng đĩa, băng hình, video clip để giới thiệu, trình chiếu nội dung bài chia sẻ.

*Giảng viên:* Có trình độ CMNV vững vàng, có kỹ năng sư phạm tốt; Được đào tạo ở các cơ sở GD hàng đầu trong các lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành cụ thể và tương ứng; Thấu hiểu tâm lý của người học.

*Tài liệu giảng dạy, tham khảo cho người học:* Tài liệu giảng dạy, giáo trình được in, đóng quyển hay file dùng cho người học; Có phiếu kiểm tra, bài đánh giá quá trình học tập và kết quả học tập; Nội dung tài liệu giảng dạy và bồi dưỡng phù hợp và đáp ứng được các CNN GVTH.

Có nguồn học liệu phong phú trên nhiều nền tảng, như trên các hệ thống học tập trực tuyến để đáp ứng được nhiều đối tượng người học và người học có thể linh động trong học tập mọi lúc, mọi nơi.

### 3. Kết luận

Để nâng cao chất lượng ĐNGV đáp ứng những yêu cầu của chương trình GDPT 2018 thì tổ chức BDNL CMNV cho GVTH phải được chú trọng. Hình thức này cần được khai thác hợp lý và phù hợp với điều kiện của GV. Các trường cần hướng tới mục tiêu phát triển năng lực của ĐNGV tiểu học.

Hiệu quả của hoạt động BDNL CMNV cho GVTH phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng quản lý hoạt động tổ chức BDNL CMNV cho GVTH của các cấp QLGD. Do đó, phải xét theo đặc thù của từng trường, từng địa phương, từng cơ sở giáo dục để có những biện pháp cụ thể, hiệu quả để việc quản lý hoạt động tổ chức và BDNL CMNV cho GVTH đạt hiệu quả cao nhất. Cố gắng uy động mọi khả năng, trí tuệ của từng GV, phát huy được năng lực sở trường vốn có, bổ sung những phần thiếu hụt của mỗi cá nhân, tạo động lực để phát triển CMNV thực hiện mục tiêu chương trình GDPT 2018.

### Tài liệu tham khảo

1. Ban chấp hành TW Đảng (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TU của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.

2. Ban Bí Thư TƯ (2004), *Chi thị số 40-CT/TW ngày 15/6/2004 về xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*. Hà Nội

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình GDPT tổng thể*. Hà Nội.

4. Meier. B, Nguyễn Văn Cường (2005), *Phát triển năng lực thông qua phương pháp và phương tiện dạy học mới*.